



**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**TRÌNH ĐỘ: ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH**  
**(Tên ngành tiếng Anh: Business Administration)**  
**Mã ngành: 734 01 01**

**1. Mục tiêu:**

**1.1. Mục tiêu chung:** : Chương trình đào tạo Cử nhân Quản trị kinh doanh nhằm cung ứng cho xã hội đội ngũ lao động có đủ năng lực đảm nhận các vị trí quản lý trong các ngành nghề, lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế.

**1.2. Mục tiêu cụ thể**

- Mục tiêu 1 (MT1): Có hiểu biết tốt về nền tảng của quản trị, có tư duy hệ thống, phân tích phản biện, đề xuất các phương án giải quyết các vấn đề về quản trị kinh doanh
- Mục tiêu 2 (MT2): Có khả năng thích nghi và tự học tập thông qua hoạt động thực tiễn trong các lĩnh vực chuyên môn về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh
- Mục tiêu 3 (MT3): Có khả năng giải quyết các vấn đề về vận hành và quản lý trong doanh nghiệp thông qua khả năng hợp tác và lãnh đạo đổi mới trong tổ chức
- Mục tiêu 4 (MT 4): Là các công dân toàn cầu, có đạo đức, có trách nhiệm xã hội, có năng lực cộng tác và hoạch định phát triển bản thân

**2. Chuẩn đầu ra**

Hoàn thành chương trình đào tạo, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, phẩm chất đạo đức như sau:

**2.1. Kiến thức:**

- Kiến thức chung
  - CDR 1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức đại cương (toán, xác suất thống kê, công nghệ thông tin), kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật vào việc tính toán, mô phỏng, phân tích, tổng hợp các vấn đề kinh tế, kinh doanh và quản lý.

- CĐR 2: Hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản về kinh tế, kinh doanh và quản lý, kiến thức chuyên môn về các lĩnh vực quản trị trong doanh nghiệp như: Quản trị chiến lược, Quản trị tác nghiệp, Quản trị Marketing, Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị tài chính, Quản trị dự án, Quản trị rủi ro, Quản trị chất lượng....

- Kiến thức chuyên ngành

- CĐR 3: Hiểu và áp dụng được những kiến thức chuyên môn sâu về một trong ba lĩnh vực: quản trị marketing, quản trị kinh doanh quốc tế, quản trị kinh doanh thương mại điện tử. Cụ thể như sau:

- ***Chuyên ngành Quản trị marketing:***

+ CĐR 3.1: Nắm vững kiến thức nghiên cứu marketing, xây dựng và quản lý hệ thống thông tin marketing; phương pháp và quy trình phân tích môi trường marketing trong nước và quốc tế; kiến thức về thị trường và hành vi người tiêu dùng; phương pháp, quy trình và nội dung phát triển các chiến lược và kế hoạch marketing; nội dung và quy trình quản trị các hoạt động marketing cụ thể của các doanh nghiệp/tổ chức: quản trị và phát triển sản phẩm, quản trị thương hiệu, quản trị giá, quản trị phân phối và bán hàng và quản trị truyền thông marketing, quản trị quan hệ khách hàng,...; tổ chức thực hiện và hệ thống chỉ tiêu, phương pháp kiểm tra đánh giá hoạt động marketing.

- ***Chuyên ngành Quản trị kinh doanh quốc tế:***

+ CĐR 3.2: Nắm vững kiến thức về môi trường kinh doanh quốc tế, các lĩnh vực chính trong kinh doanh quốc tế (đầu tư, thương mại, tài chính), quản trị các nguồn lực phục vụ kinh doanh tại các doanh nghiệp có hoạt động gắn liền hoặc liên quan đến lĩnh vực kinh doanh quốc tế; kiến thức về tổ chức, vận hành các hoạt động kinh doanh quốc tế từ lập kế hoạch, thiết kế, đến thực hiện các nghiệp vụ trong chuỗi cung ứng toàn cầu; các kỹ thuật xây dựng chiến lược kinh doanh toàn cầu đảm bảo sự thành công của doanh nghiệp trong môi trường đa văn hóa và các kiến thức nghiệp vụ cụ thể về các vấn đề thanh toán quốc tế, bảo hiểm ngoại thương, tranh chấp trong thương mại quốc tế, cách thức xâm nhập thị trường nước ngoài...

- ***Chuyên ngành Quản trị kinh doanh thương mại điện tử***

+ CĐR 3.3: Nắm vững kiến thức, phương pháp, công cụ kinh doanh trên nền tảng công nghệ thông tin với sự hỗ trợ của Internet để thực hiện các giao dịch mua bán, trao đổi, thanh toán trực tuyến từ hệ thống quy định pháp luật cho đến phát triển, quản trị hệ thống kinh doanh thương mại điện tử bao gồm: xây dựng và triển khai chiến lược, kế

hoạch kinh doanh điện tử, dự án TMĐT, marketing số, thanh toán điện tử, khai thác dữ liệu, quản trị rủi ro và an toàn thông tin, quản trị thương hiệu trực tuyến.

## **2.2. Kỹ năng**

- Kỹ năng chung

- CDR 4: Có khả năng thành lập và khai thác các nhóm làm việc theo yêu cầu, tổ chức và vận hành các hoạt động của nhóm, phát triển nhóm làm việc theo yêu cầu, lãnh đạo các nhóm làm việc, Liên kết và khai thác các nhóm làm việc khác nhau

- CDR 5: Có khả năng lập luận sắp xếp ý tưởng, thuyết trình, giao tiếp bằng văn bản và các phương tiện truyền tin khác, có khả năng thuyết trình, thuyết phục giao tiếp với các cá nhân và tổ chức, ...

- CDR 6: Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc: đạt năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 của Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam hoặc TOEIC 450.

- CDR 7: Sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại, phần mềm chuyên dụng (Microsoft Office, SPSS, ERP, Email, EDI...) trong công việc đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

- Kỹ năng chuyên ngành

- CDR 8: Có tư duy kinh tế, tư duy hệ thống; tư duy phê phán; phát huy các kinh nghiệm trong phân tích và xử lý các tình huống quản trị kinh doanh;

- CDR 9: Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu, thông tin; thu thập và tổng hợp ý kiến tập thể để giải quyết vấn đề hoặc ra quyết định trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp.

- CDR 10: Vận dụng các kiến thức vào thực tiễn hoạch định, tổ chức thực hiện chiến lược kinh doanh và điều hành các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp. Thực hiện các nghiệp vụ quản trị kinh doanh của doanh nghiệp một cách khoa học và hiệu quả. Có khả năng giải quyết các công việc đơn giản, thường xuyên xảy ra, có tính quy luật, dự báo được. Có khả năng khởi nghiệp, phát triển cơ hội kinh doanh.

## **2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- CDR 11: Có khả năng lập luận, phát hiện và giải quyết vấn đề kinh tế/kinh doanh; có sáng kiến, cải tiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau

- CDR 12: Có khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức để phát triển và thử nghiệm những giải pháp quản trị mới

- CDR 13: Có năng lực quản lý và lãnh đạo: năng lực lập kế hoạch; điều phối, tổ chức; phân giao công việc, kỹ năng lãnh đạo, kiểm soát tình hình thực hiện công việc.

#### **2.4. Phẩm chất đạo đức:**

- CDR 14: Đạo đức cá nhân: ứng xử có văn hóa, sẵn sàng đương đầu với khó khăn, áp lực và chấp nhận rủi ro, kiên trì, linh hoạt, tự tin, chăm chỉ, nhiệt tình, say mê có tinh thần tìm tòi và khám phá, Tự chủ, chính trực, phản biện, sáng tạo

- CDR 15: Đạo đức nghề nghiệp: có đạo đức nghề nghiệp, chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của tổ chức, hành vi và ứng xử chuyên nghiệp, thái độ tích cực trong công việc, có tinh thần hợp tác tốt với đồng nghiệp trong quá trình làm việc, ...;

- CDR 16: Đạo đức xã hội: có trách nhiệm với xã hội và tuân thủ pháp luật.

### **3. Định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp**

Các cử nhân tốt nghiệp ngành QTKD sẽ có cơ hội làm việc tại các vị trí, tổ chức như:

- Nhân viên hoặc quản lý tại các tổ chức kinh doanh và phi kinh doanh,
- Nhân viên hoặc quản lý tại các tổ chức thuộc mọi lĩnh vực kinh tế-xã hội,
- Nhân viên hoặc quản lý tại các tổ chức thuộc mọi thành phần kinh tế

Có khả năng từng bước phát triển nghề nghiệp theo các hướng sau:

- Nhà quản trị chuyên ngành (kinh doanh, marketing, tài chính, nhân sự, ..) trong tổ chức

- Nhà quản trị chiến lược trong tổ chức
- Nhà quản trị tác nghiệp trong tổ chức
- Nhà quản trị công nghệ trong tổ chức
- Nhà quản trị đào tạo trong tổ chức
- Nhà phát triển kinh doanh trong tổ chức (Business Development)
- Nhà quản trị thay đổi trong tổ chức
- Nhà quản trị tái cấu trúc trong tổ chức
- Nhà quản trị thiết kế sản phẩm và dịch vụ trong tổ chức
- Nhà tích hợp hệ thống quản lý
- Nhà nghiên cứu

### **4. Định hướng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**

- Tiếp tục học tập nâng cao kiến thức cơ bản, kiến thức chuyên sâu ở trình độ thạc sỹ, tiến sỹ chuyên ngành trong lĩnh vực kinh tế quản trị kinh doanh;
- Có đủ năng lực tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về kinh tế quản trị kinh doanh

## **5. Các chương trình đào tạo, tài liệu, chuẩn quốc tế đã tham khảo**

- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - Đại học Kinh tế Quốc dân
- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - Đại học Ngoại thương
- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - Đại học Thương Mại
- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội
- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - Đại học Bách Khoa – Hà Nội
- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - Mahidol University, Thailand
- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - York St University, England
- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - California State University, San Bernardino, USA
- Chương trình đào tạo Ngành QTKD - University of San Francisco, USA – Bachelor

*Hà Nội, ngày      tháng năm 2017*

**HIỆU TRƯỞNG**